

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 01 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở tự đánh giá chất lượng và kết quả vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2024**

#### **I. Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

- Nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sau hoạt động tự đánh giá chất lượng Nhà trường và tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) các ngành/nghề trọng điểm và các ngành/nghề đào tạo; kết quả vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2023.
- Khắc phục, bổ sung những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt nhằm từng bước nâng cao chất lượng các hoạt động của Nhà trường tiến tới đạt chuẩn trường chất lượng cao năm 2024.
- Cải tiến, hoàn thiện một số nội dung trong quy trình bảo đảm chất lượng (BĐCL) còn chưa phù hợp với tình hình thực tế giúp hệ thống BĐCL vận hành hiệu quả, đúng quy định.

##### **2. Yêu cầu**

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường, có tính khả thi nhằm duy trì và phát triển các điểm mạnh đồng thời giải quyết triệt để các tồn tại đã nêu trong báo cáo tự đánh giá.
- Các công việc phải được tiến hành đúng tiến độ thời gian; minh chứng bổ sung phải rõ ràng, đầy đủ.
- Thực hiện điều chỉnh cải tiến một số quy trình đang vận hành phù hợp với các văn bản mới ban hành và tình hình thực tế của Nhà trường.

#### **II. Nội dung kế hoạch**

##### **1. Đối với tự đánh giá chất lượng Nhà trường và chất lượng CTĐT 04 nghề.**

###### **1.1. Đối với tự đánh giá chất lượng Nhà trường**

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm chất lượng, bổ sung minh chứng cập nhật cho các tiêu chí tiêu chuẩn của năm mới đảm bảo đủ điều kiện giữ điểm đánh giá.
- Thực hiện đa dạng với các hình thức tổ chức đào tạo trong học lý thuyết, thực hành, lâm sàng, hình thức thi tự luận, trắc nghiệm vấn đáp, thực hành kỹ năng...đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người học.

###### **1.2. Đối với tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo**

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo, giữ vững chất lượng của các chương trình đào tạo.

- Năm 2024, thực hiện tự đánh giá 4 chương trình đào tạo: Cao đẳng điều dưỡng; Cao đẳng Dược; Cao đẳng Y sỹ; Cao đẳng dinh dưỡng.

## 2. Đối với kết quả vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng

- Thực hiện rà soát 58 quy trình đưa vào sử dụng, vận hành, thực hiện cập nhật, cải tiến nếu cần thiết.

STT	Tên quy trình	Mã hóa quy trình
<b>I.</b>	<b>Phòng Khảo thí- Kiểm định chất lượng</b>	
1	Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần/môn học	QT.01/CYT-P.KT-KĐCL/01
2	Quy trình chấm thi kết thúc học phần/môn học và quản lý điểm thi	QT.02/CYT-P.KT-KĐCL/02
3	Quy trình bốc thăm, lựa chọn câu hỏi thi, phiếu chấm thi, ra đề thi	QT.03/CYT-P.KT-KĐCL/03
4	Quy trình xây dựng, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ngân hàng câu hỏi, đề thi.	QT.04/CYT-P.KT-KĐCL/04
5	Quy trình coi thi kết thúc học phần/môn học.	QT.05/CYT-P.KT-KĐCL/05
6	Quy trình khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp.	QT.06/CYT-P.KT-KĐCL/06
7	Quy trình phúc khảo, phúc tra	QT.07/CYT-P.KT-KĐCL/07
8	Quy trình khảo sát đơn vị sử dụng lao động	QT.08/CYT-P.KT-KĐCL/08
9	Quy trình tự đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp	QT.32/CYT-P.KT-KĐCL/09
10	Quy trình tự đánh giá chương trình đào tạo	QT.33/CYT-P.KT-KĐCL/10
11	Quy trình nghiệm thu các bộ câu hỏi thi kết thúc môn học	QT.34/CYT-P.KT-KĐCL/11
<b>II.</b>	<b>Phòng Quản lý Đào tạo</b>	
12	Quy trình in, cấp phát, quản lý và lưu trữ văn bằng, chứng chỉ.	QT.09/CYT-P.QLĐT/01



13	Quy trình xây dựng, rà soát, chỉnh sửa, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo	QT.10/CYT-P.QLĐT/02
14	Quy trình tuyển sinh	QT.12/CYT-P.QLĐT/03
15	Quy trình kiểm tra tay nghề cuối khóa, thi, xét công nhận tốt nghiệp	QT.13/CYT-P.QLĐT/04
16	Quy trình quản lý, đánh giá kết quả học tập	QT.14/CYT-P.QLĐT/05
17	Quy trình tổ chức thực tập tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên	QT.24/CYT-P.QLĐT/06
18	Quy trình tổ chức báo cáo tiểu luận tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên	QT.25/CYT-P.QLĐT/07
19	Quy trình xác minh văn bằng, chứng chỉ cho người học	QT.35/CYT-P.QLĐT/08
20	Quy trình cấp bản sao bằng tốt nghiệp từ sổ gốc	QT.36/CYT-P.QLĐT/09
21	Quy trình xây dựng kế hoạch đào tạo	QT.37/CYT-P.QLĐT/10
22	Quy trình xây dựng thời khóa biểu	QT.38/CYT-P.QLĐT/11
<b>III.</b>	<b>Phòng Quản lý Khoa học-Quan hệ quốc tế</b>	
23	Quy trình biên soạn, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo	QT.11/CYT-P.QLKH-QHQT/01
24	Quy trình triển khai, thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường	QT.26/CYT-P.QLKH-QHQT/02
25	Quy trình quản lý và ứng dụng kết quả NCKH cấp trường	QT.27/CYT-P.QLKH-QHQT/03
26	Quy trình mượn sách thư viện	QT.28/CYT-P.QLKH-QHQT/04
27	Quy trình tuyển sinh người nước ngoài	QT.43/CYT-P.QLKH-QHQT/05
<b>IV</b>	<b>Phòng Công tác học sinh, sinh viên</b>	
28	Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện học sinh sinh viên	QT.15/CYT-P.CTHSSV/01

29	Quy trình tiếp sinh, tiếp nhận và quản lý hồ sơ học sinh sinh viên	QT.16/CYT-P.CTHSSV/02
30	Quy trình xét duyệt các chế độ chính sách cho học sinh sinh viên	QT.39/CYT-P.CTHSSV/03
31	Quy trình xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên	QT.40/CYT-P.CTHSSV/04
32	Quy trình tiếp nhận học sinh, sinh viên chuyển trường đến	QT.41/CYT-P.CTHSSV/05
33	Quy trình đồng ý cho học sinh, sinh viên chuyển trường đi	QT.42/CYT-P.CTHSSV/06
<b>V</b>	<b>Phòng Tổ chức- Hành chính</b>	
34	Quy trình tuyển dụng	QT.17/CYT-P.TCHC/01
35	Quy trình quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý	QT.18/CYT-P.TCHC/02
36	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức, người lao động	QT.19/CYT-P.TCHC/03
37	Quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động	QT.20/CYT-P.TCHC/04
38	Quy trình mua sắm, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị	QT.21/CYT-P.TCHC/05
39	Quy trình quản lý văn bản đến	QT.29/CYT-P.TCHC/06
40	Quy trình quản lý văn bản đi	QT.30/CYT-P.TCHC/07
41	Quy trình thi đua khen thưởng	QT.44/CYT-P.TCHC/08
<b>VI</b>	<b>Ban kiểm tra đào tạo</b>	
42	Quy trình thanh tra, kiểm tra hoạt động đào tạo	QT.22/CYT-BKTĐT/01
43	Quy trình thanh tra, kiểm tra quản lý hồ sơ bộ môn	QT.23/CYT-BKTĐT/02
<b>VII</b>	<b>Phòng tài chính, kế toán</b>	
44	Quy trình thu học phí	QT.31/CYT-P.TCKT/01

TỈNH  
3  
Y TẾ  
IA  
HOA

45	Quy trình thanh quyết toán	QT.45/CYT-P.TCKT/02
46	Quy trình kiểm kê tài sản	QT.46/CYT-P.TCKT/03
47	Quy trình thanh lý tài sản	QT.47/CYT-P.TCKT/04
48	Quy trình xuất, nhập vật tư tiêu hao	QT.48/CYT-P.TCKT/05
<b>VIII</b>	<b>Bộ môn</b>	
49	Quy trình quản lý phòng thực hành tin học	QT.49/CYT-BMKHCB/01
50	Quy trình quản lý kho bộ môn Khoa học cơ bản	QT.50/CYT-BMKHCB/02
51	Quy trình quản lý phòng thực hành bộ môn Dược	QT.51/CYT-BM Dược/01
52	Quy trình quản lý kho bộ môn Dược	QT.52/CYT-BM Dược/02
53	Quy trình quản lý phòng thực hành bộ môn Xét nghiệm y học	QT.53/CYT-BM XNYH/01
54	Quy trình quản lý kho bộ môn Xét nghiệm y học	QT.54/CYT-BM XNYH/02
55	Quy trình quản lý phòng thực hành bộ môn Chẩn đoán hình ảnh	QT.55/CYT-BM CDHA/01
56	Quy trình quản lý phòng thực hành bộ môn Phục hồi chức năng- Y học cổ truyền	QT.56/CYT-BM PHCN-YHCT/01
57	Quy trình quản lý phòng thực hành bộ môn Y cơ sở	QT.57/CYT-BM YCS/01
58	Quy trình quản lý kho bộ môn Y cơ sở	QT.58/CYT-BM YCS/02

+ Cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng: Xây dựng bổ sung 10 quy trình đảm bảo chất lượng và tiến hành nghiệm thu trước ngày 25/12/2024.

TT	Nội Dung	Mã Quy Trình
I.	Phòng Khảo thí- Kiểm định chất lượng	

1	Quy trình tổ chức thi tại phòng thi trắc nghiệm	QT.59/CYT-P.KT-KĐCL/12
2	Quy trình dự giờ	QT.60/CYT-P.KT-KĐCL/13
<b>II.</b>	<b>Phòng Quản lý Đào tạo</b>	
3	Quy trình tổ chức học lại, học cải thiện cho HSSV	QT.61/CYT-P.QLĐT/12
<b>III.</b>	<b>Phòng Quản lý Khoa học-Quan hệ quốc tế</b>	
4	Quy trình quản lý hồ sơ HSSV người nước ngoài	QT.62/CYT-P.QLKH-QHQT/06
<b>IV</b>	<b>Phòng Công tác học sinh, sinh viên</b>	
5	Quy trình tổ chức Hội nghị đối thoại giữa HSSV với Nhà trường	QT.63/CYT-P.CTHSSV/07
6	Quy trình Tổ chức ngày hội tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho HSSV	QT.64/CYT-P.CTHSSV/08
7	Quy trình khám sức khỏe cho HSSV	QT.65/CYT-P.CTHSSV/09
8	Quy trình quản lý HSSV nội trú	QT.66/CYT-P.CTHSSV/10
<b>V</b>	<b>Phòng Tổ chức- Hành chính</b>	
9	Quy trình xét nâng lương	QT.67/CYT-P.TCHC/09
<b>VII</b>	<b>Phòng tài chính, kế toán</b>	
10	Quy trình chi trả học bổng và các chế độ chính sách cho người học	QT.68/CYT-P.TCKT/06

### III. Thời hạn hoàn thành

30/10/2024

### IV. Tổ chức thực hiện

#### 1. Phòng Khảo thí- Kiểm định chất lượng

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị trực thuộc nhà trường trong việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường và chất lượng CTĐT sau kết quả tự đánh giá chất lượng Nhà trường, chất lượng CTĐT; đánh giá hệ thống BĐCL năm 2023.

- Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các đơn vị Nhà trường thực hiện điều chỉnh, cải tiến các nội dung trên theo kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá chất lượng nhà trường và chất lượng CTĐT; đánh giá hệ thống BĐCL năm 2024 từ các đơn vị.

## 2. Các đơn vị trực thuộc nhà trường

- Phổ biến kế hoạch, nội dung kế hoạch nâng cao chất lượng trên cơ sở kết quả tự đánh giá chất lượng và kết quả vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2023 tới toàn thể viên chức, giảng viên, nhân viên của đơn vị.

- Chủ trì các hoạt động nâng cao chất lượng được phân công của đơn vị; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với phòng Khảo thí-Kiểm định chất lượng và các đơn vị khác trong Trường để triển khai kế hoạch nâng cao chất lượng trong năm có hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng trên cơ sở kết quả tự đánh giá chất lượng Nhà trường, chất lượng Chương trình đào tạo và kết quả vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2024. Nhà trường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện. ✕

### Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị (thực hiện)
- Lưu VT, P. KT-KĐCL.

